Mẫu số 01a[1]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *....., ngày..... tháng..... năm.....* **PHIẾU YÊU CẦU ĐĂNG KÝ** **BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM BẰNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT** Kính gửi[2]:.....	**PHẦN GHI CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ** **Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:** *Quyển số..... Số thứ tự.....* **Người tiếp nhận** *(Ký và ghi rõ họ, tên)*

PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI YÊU CẦU ĐĂNG KÝ	
1. Người yêu cầu đăng ký[3]	
☐ Bên nhận bảo đảm	☐ Bên bảo đảm
☐ Quản tài viên[4]/Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	☐ Chi nhánh của pháp nhân, người đại diện[5]
Họ và tên đầy đủ đối với cá nhân[6]/tên đầy đủ đối với tổ chức[7]: *(viết chữ IN HOA)*	

[1] Ban hành kèm theo Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ.

[2] Ghi đúng tên cơ quan đăng ký có thẩm quyền. Một Phiếu yêu cầu đăng ký chỉ gửi đến một cơ quan đăng ký.

[3] Trường hợp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ liên quan đến tài sản thuộc doanh nghiệp tư nhân thì kê khai người yêu cầu đăng ký theo quy định tại khoản 9 Điều 8 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.

[4] Kê khai thêm chức danh, số Chứng chỉ hành nghề, cơ quan cấp và ngày, tháng, năm cấp Chứng chỉ.

[5] Trường hợp này, đánh dấu đồng thời ô Chi nhánh của pháp nhân, người đại diện và ô Bên bảo đảm hoặc ô Bên nhận bảo đảm là pháp nhân thực hiện đăng ký thông qua chi nhánh hoặc của người được đại diện.

[6] Kê khai theo thông tin thể hiện trên Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân đối với công dân Việt Nam; Chứng minh quân đội đối với người đang công tác trong quân đội và không có Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân; Hộ chiếu đối với công dân nước ngoài; Thẻ thường trú đối với người không quốc tịch.

[7] Kê khai theo thông tin thể hiện trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế (áp dụng cả trong trường hợp kê khai đối với chi nhánh).

.....

Địa chỉ để cơ quan đăng ký liên hệ khi cần thiết:

Họ và tên:.....

Số điện thoại:..... Fax *(nếu có):*..... điện tử *(nếu có):*.....

2. Hợp đồng bảo đảm:.....; số *(nếu có):*.....

Thời điểm có hiệu lực[8]: ngày..... tháng..... năm.....

3. Bên bảo đảm[9]

3.1. Họ và tên đầy đủ đối với cá nhân[10]/tên đầy đủ đối với tổ chức[11]: *(viết chữ IN HOA)*

.....

3.2. Địa chỉ:

.....

3.3. Giấy tờ xác định tư cách pháp lý[12]:

☐ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh quân đội

☐ Hộ chiếu ☐ Thẻ thường trú

☐ Mã số thuế

Số:.....

Cơ quan cấp:....., ngày..... tháng..... năm.....

3.4. Thuộc đối tượng không phải nộp phí đăng ký ☐

3.5. Số điện thoại *(nếu có):*..... Fax *(nếu có):*..... Thư điện tử *(nếu có):*.....

4. Bên nhận bảo đảm[13]

4.1. Họ và tên đầy đủ đối với cá nhân[14]/tên đầy đủ đối với tổ chức[15]: *(viết chữ IN HOA)*

---

[8] Kê khai ngày công chứng, chứng thực (áp dụng đối với hợp đồng được công chứng, chứng thực); ngày có hiệu lực theo thỏa thuận trong hợp đồng (áp dụng đối với hợp đồng không được công chứng, chứng thực); ngày ký hợp đồng (áp dụng đối với hợp đồng không được công chứng, chứng thực và các bên không có thỏa thuận về ngày có hiệu lực trong hợp đồng).

[9] Trường hợp gồm nhiều người thì kê khai từng người theo thông tin thể hiện trên Phiếu yêu cầu đăng ký này.

[10] (Xem chú thích 6).

[11] (Xem chú thích 7).

[12] Kê khai thông tin về một trong các loại giấy tờ: Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân đối với công dân Việt Nam; Chứng minh quân đội đối với người đang công tác trong quân đội và không có Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân; Hộ chiếu đối với công dân nước ngoài; Thẻ thường trú đối với người không quốc tịch; Mã số thuế đối với tổ chức.

[13] (Xem chú thích 9).

[14] Kê khai theo thông tin thể hiện trên Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân đối với công dân Việt Nam; Chứng minh quân đội đối với người đang công tác trong quân đội và không có Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân.

[15] (Xem chú thích 7).

.....

4.2. Địa chỉ:

.....

4.3. Giấy tờ xác định tư cách pháp lý[16]:

☐ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh quân đội

☐ Mã số thuế

Số:.....

Cơ quan cấp:....., ngày..... tháng..... năm.....

4.4. Số điện thoại *(nếu có):*..... Fax *(nếu có):*.....

Thư điện tử *(nếu có):*.....

5. Mô tả tài sản bảo đảm[17]

5.1. Quyền sử dụng đất ☐

(i) Thửa đất số:.....; Tờ bản đồ số (*nếu có*):.....

Mục đích sử dụng đất:.....

Thời hạn sử dụng đất:.....

(ii) Địa chỉ thửa đất:.....

.....

(iii) Giấy chứng nhận đối với quyền sử dụng đất

Tên Giấy chứng nhận:.....

Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:.....

Cơ quan cấp:....., ngày..... tháng..... năm.....

5.2. Tài sản gắn liền với đất đã được chứng nhận quyền sở hữu ☐

(i) Giấy chứng nhận

Tên Giấy chứng nhận:.....

Số phát hành:..... , số vào sổ cấp giấy:.....

---

[16] Kê khai thông tin về một trong các loại giấy tờ: Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân đối với công dân Việt Nam; Chứng minh quân đội đối với người đang công tác trong quân đội và không có Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân; Mã số thuế đối với tổ chức.

[17] Trường hợp có nhiều tài sản bảo đảm thì kê khai từng tài sản theo thông tin thể hiện trên Phiếu yêu cầu đăng ký này. Trường hợp tài sản bảo đảm có Giấy chứng nhận thì kê khai thông tin theo Giấy chứng nhận; trường hợp thông tin về tài sản trên Giấy chứng nhận khác với thông tin về tài sản được lưu giữ tại cơ quan đăng ký thì việc kê khai thông tin thực hiện phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 5, điểm d, điểm đ khoản 1 Điều 15, khoản 8 Điều 25, khoản 3 Điều 36 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.

Cơ quan cấp:....., ngày..... tháng..... năm.....

(ii) Số của thửa đất nơi có tài sản:.....; Tờ bản đồ số *(nếu có):*.....

5.3. Dự án đầu tư xây dựng nhà ở, dự án đầu tư xây dựng công trình không phải là nhà ở, dự án đầu tư nông nghiệp, dự án phát triển rừng, dự án khác có sử dụng đất ☐

(i) Giấy chứng nhận

Tên Giấy chứng nhận:.....

Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:.....

Cơ quan cấp:....., ngày..... tháng..... năm.....

(ii) Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền *(đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở chưa được cấp Giấy chứng nhận đối với quyền sử dụng đất)*

Tên Quyết định:.....

Số:.....

Cơ quan cấp:....., ngày..... tháng..... năm.....

(iii) Số của thửa đất nơi có dự án:.....; Tờ bản đồ số *(nếu có):*.....

(iv) Tên dự án:.....

Căn cứ pháp lý xác lập dự án[18]:.....

5.4. Nhà ở hình thành trong tương lai, tài sản khác gắn liền với đất hình thành trong tương lai ☐

5.4.1. Bên bảo đảm đồng thời là người sử dụng đất ☐

(i) Giấy chứng nhận đối với quyền sử dụng đất

Tên Giấy chứng nhận:.....

Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:.....

Cơ quan cấp:....., ngày..... tháng..... năm.....

(ii) Số của thửa đất nơi có tài sản:.....; Tờ bản đồ số *(nếu có):*.....

(iii) Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai, tài sản khác gắn liền với đất hình thành trong tương lai:

.....

.....

.....

5.4.2. Bên bảo đảm không đồng thời là người sử dụng đất ☐

(i) Số của thửa đất nơi có tài sản:.....; Tờ bản đồ số *(nếu có):*.....

(ii) Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai, tài sản khác gắn liền với đất hình thành trong tương lai:

.....

[18] Kê khai theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 28 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.

.....
.....

5.5. Tài sản gắn liền với đất đã hình thành không phải là nhà ở mà pháp luật không quy định phải đăng ký quyền sở hữu và cũng chưa được đăng ký quyền sở hữu theo yêu cầu ☐

5.5.1. Bên bảo đảm đồng thời là người sử dụng đất ☐

(i) Giấy chứng nhận đối với quyền sử dụng đất:

Tên Giấy chứng nhận:.....

Số phát hành:....., số vào sổ cấp giấy:.....

Cơ quan cấp:....., ngày..... tháng..... năm.....

(ii) Số của thửa đất nơi có tài sản gắn liền với đất:.....; Tờ bản đồ số *(nếu có):*.....

(iii) Mô tả tài sản gắn liền với đất:

.....
.....
.....

5.5.2. Bên bảo đảm không đồng thời là người sử dụng đất ☐

(i) Số của thửa đất nơi có tài sản gắn liền với đất:.....; Tờ bản đồ số *(nếu có):*.....

(ii) Mô tả tài sản gắn liền với đất:

.....
.....
.....

6. Giấy tờ kèm theo[19]:

.....
.....
.....

7. Cách thức nhận kết quả đăng ký	☐ Nhận trực tiếp tại cơ quan đăng ký ☐ Nhận qua dịch vụ bưu chính *(ghi rõ tên và địa chỉ người nhận):* ..... ☐ Cách thức điện tử *(nếu pháp luật quy định):* ..... ☐ Cách thức khác *(nếu được cơ quan đăng ký đồng ý)*: .....

[19] Kê khai đầy đủ giấy tờ phải có trong hồ sơ đăng ký phù hợp với từng tài sản bảo đảm theo quy định tương ứng tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.

Người yêu cầu đăng ký chịu trách nhiệm trước pháp luật về trung thực trong kê khai và về tính chính xác của thông tin được kê khai trong Phiếu yêu cầu này.

BÊN BẢO ĐẢM **(HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN)** *Ký, ghi rõ họ và tên, chức danh (nếu có), đóng dấu (nếu có)*	**BÊN NHẬN BẢO ĐẢM** **(HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN)** *Ký, ghi rõ họ và tên, chức danh (nếu có), đóng dấu (nếu có)*

QUẢN TÀI VIÊN/DOANH NGHIỆP
QUẢN LÝ, THANH LÝ TÀI SẢN
(HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN)
Ký, ghi rõ họ và tên, chức danh (nếu có), đóng dấu (nếu có)

PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ
Cơ quan đăng ký có thẩm quyền:..... Chứng nhận biện pháp bảo đảm bằng..... đã được đăng ký theo nội dung kê khai tại Phiếu yêu cầu này tại thời điểm..... giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....
....., ngày..... tháng..... năm..... **NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN** **CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ** *(Ký, ghi rõ họ và tên, chức danh, đóng dấu)*

HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Nội dung kê khai phải trung thực, đầy đủ, chính xác.

2. Đối với phần kê khai có lựa chọn thì đánh dấu (X) vào ô vuông tương ứng được lựa chọn.

3. Gạch chéo đối với mục không có thông tin kê khai trên Phiếu yêu cầu đăng ký.

4. Thông tin được kê khai, nội dung liên quan trong Phiếu yêu cầu có thể được thể hiện trên nhiều trang. Trường hợp này, các trang phải được đánh số thứ tự và người yêu cầu đăng ký phải ký nháy vào từng trang.

5. Đối với nội dung tại điểm 5.4.1 (iii), 5.4.2 (ii), 5.5.1 (iii), 5.5.2 (ii) thể hiện trên Phiếu yêu cầu đăng ký, kê khai:

- Nhà ở riêng lẻ: Loại nhà (nhà biệt thự/nhà liền kề/nhà ở riêng lẻ khác), địa chỉ nhà;

- Tòa nhà chung cư: Tên của tòa nhà, tổng số căn hộ, địa chỉ tòa nhà;

- Căn hộ chung cư: Số của căn hộ, tầng số của căn hộ, địa chỉ tòa nhà chung cư;

- Công trình xây dựng không phải là nhà ở: Loại công trình, tên hạng mục công trình, địa chỉ công trình;

- Rừng sản xuất là rừng trồng, cây lâu năm: Loại cây rừng, loại cây lâu năm, địa chỉ nơi có cây rừng, cây lâu năm;

- Công trình xây dựng là khách sạn, căn hộ - khách sạn, văn phòng lưu trú, biệt thự du lịch nghỉ dưỡng, căn hộ du lịch nghỉ dưỡng, nhà nghỉ du lịch và công trình khác (công trình phục vụ mục đích lưu trú, du lịch) trên đất thương mại, dịch vụ: Kê khai trong trường hợp pháp luật về đất đai, pháp luật khác liên quan có quy định và tại mục tương ứng trong kê khai nhà ở, tòa nhà chung cư, căn hộ chung cư, công trình xây dựng khác.